

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-ST.

Ngày: 27/4/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hùng Minh Sang.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Nguyễn Văn Ba.

+ Bà Lê Thị Ánh Sáng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Lâm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Bảo D, sinh năm 1997. Tại tỉnh Lâm Đồng.

Nơi đăng ký thường trú: Số 38/7 T, phường 4, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi thường xuyên sinh sống: tổ 4, ấp G, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Trần Đình B và bà Huỳnh Thị Quỳnh G.

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Hồng N, có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án: Ngày 26/8/2020, bị Tòa án nhân dân Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bản án số

123/2020/HS-ST.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/12/2021.

(bị cáo có mặt).

- *Bị hại*: Chị Huỳnh Ngọc Y, sinh năm: 1992.

Nơi cư trú: ấp Trầu, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nơi thường xuyên sinh sống: số 88 AN, khu H, thị trấn L, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Bà Huỳnh Thị Quỳnh G, sinh năm: 1973.

Nơi đăng ký thường trú: số 38/7 T, phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi thường xuyên sinh sống: khu C, thị trấn L, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(có mặt)

- *Người làm chứng*:

+ Chị Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: tổ 4, ấp G, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Bảo D là người đang có 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Khoảng 07 giờ ngày 09/11/2021, do không có tiền trả nợ nên D nảy sinh ý định đi cướp tài sản của người khác để lấy tiền trả nợ. D lấy 01 con dao Thái Lan cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng sắt dài 15cm tại phòng trọ của D thuê ở ấp Hàng Gòn, xã Lộc An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giấu vào trong người, D đi bộ đến khu vực thị trấn Long Thành để tìm tài sản cướp.

Đến 11 giờ cùng ngày, khi D đi ngang qua cửa hàng quần áo “Yến store” thuộc khu Phước Hải, thị trấn Long Thành do chị Huỳnh Ngọc Y làm chủ, quan sát thấy bên ngoài có dựng 01 xe mô tô hiệu Honda Click biển số 60C2 – 061.33 (có khoá bánh xe) bên trong cửa hàng chỉ có một mình chị Y trông coi. Lúc này, thấy có nhiều người đi đường nên bị cáo không thực hiện được hành vi cướp tài sản, D tiếp tục đi tìm chỗ khác. Sau đó, D nhận thấy chỉ có chỗ “Yến store” thuận lợi nhất cho việc thực hiện hành vi cướp.

Đến 13 giờ 40 cùng ngày, D quay lại cửa hàng chị Y giả vờ chọn mua quần áo và quan sát thấy chỉ có mình chị Y. D mang 02 bộ quần áo đến quầy tính tiền, khi chị Y đang tính tiền D lấy dao Thái Lan đã chuẩn bị ra đe dọa chị Y buộc chị Y đưa cho D 1.000.000đồng. Do hoảng sợ, Chị Y đã đưa cho D

1.000.000đồng. Tiếp đó, D yêu cầu chị Y đưa điện thoại cho D nhưng chị Y nói dối rằng điện thoại trong cốp xe bên ngoài, D lấy chum chìa khoá xe 60C2 - 061.33 để trên mặt bàn kính tại quầy tính tiền ra mở cốp xe nhưng bên trong cốp xe không có điện thoại nên D quay lại ném chum chìa khoá về hướng khu vực trưng bày quần áo đồng thời chửi mắng và đe dọa chị Y, yêu cầu chị Y đọc số điện thoại. D dùng điện thoại của D hiệu Nokia màu xanh đen gọi điện vào số di động của chị Y, D phát hiện điện thoại chị Y đang cất giấu trong túi quần sau, chị Y đưa điện thoại hiệu Iphone 7 và đọc mật khẩu điện thoại cho D. D yêu cầu chị Y vào trong phòng vệ sinh, D dùng cây sào quần áo chắn ngang cửa không cho chị Y thoát ra, rồi mở túi sách màu đỏ của chị Y lấy số tiền 600.000đồng, D đi ra mở khoá xe nổ máy chạy về cất giấu ở đầu khu vực dải phòng trọ do D thuê. Sau đó, D điện thoại cho cậu ruột của D là Huỳnh Chí Thanh đến để trả số tiền 1.600.000đồng. Đến 17 giờ cùng ngày, Công an đã kiểm tra hành chính khu vực phòng trọ do D thuê có xe 01 xe mô tô hiệu Honda Click biển số 60C2 – 061.33, kiểm tra phòng trọ của D có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 cùng với 01 con dao bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Click biển số 60C2 – 061.33.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7.
- 01 con dao Thái Lan.

Tại bản Kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 132/KL-HĐĐGTS ngày 22/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Click biển số 60C2 – 061.33 có trị giá 8.000.000đồng.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 có trị giá 4.000.000đồng.

Tổng trị giá 12.000.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSLT ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Trần Bảo D về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSLT ngày 28 tháng 02 năm 2022 và đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo:

Trần Bảo D mức án tù 08 năm tù đến 09 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếm đoạt là 01 xe mô tô hiệu Honda Click biển số 60C2 – 061.33 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 của chị Y đã

thu hồi hoàn trả cho chị Y. Đối với 1.600.000đồng bị cáo chiếm đoạt của chị Y, bị cáo đã tác động mẹ ruột là bà Huỳnh Thị Quỳnh G trả lại cho chị Y.

Đề nghị xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 con dao Thái Lan cán màu vàng, lưỡi bằng sắt dài 15cm.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với người đàn ông tên Huỳnh Chí Th, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã trả nợ cho ông Thanh số tiền 1.600.000đồng. Hiện chưa xác định được ông Thanh ở đâu, tại quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo cho rằng ông Thanh là cậu của bị cáo, ông Thanh hoàn toàn không biết bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để có được số tiền trên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị hại chị Huỳnh Ngọc Y, chị Y có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ghi ngày 25/4/2022, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, việc vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, tiến hành xét xử vắng mặt của bị hại.

[2] Bị cáo Trần Bảo D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận. Lúc 13 giờ 40 ngày 09/11/2021, tại cửa hàng quần áo “Yến store” của chị Huỳnh Ngọc Y thuộc khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo D có hành vi dùng dao Thái Lan là vũ khí nguy hiểm đe dọa ngày tức khắc chị Y để cướp tài sản gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda Click biển số 60C2 – 061.33, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 và số tiền 1.600.000đồng của chị Y.

Tại bản Kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 132/KL-HĐĐGTS

ngày 22/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Click biển số 60C2 – 061.33 có trị giá 8.000.000đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 có trị giá 4.000.000đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Y 13.600.000đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo D không thắc mắc gì với Kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 132/KL-HĐĐGTS ngày 22/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Long Thành.

Hành vi trên của bị cáo Trần Bảo D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật bảo vệ, mặt khác còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây lo lắng trong quần chúng nhân dân nơi bị cáo gây án. Bị cáo đã thực hiện tội phạm bất chấp sự trừng trị của Pháp luật. Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xoá án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, bị cáo phải chịu một mức hình phạt thật nghiêm tương xứng hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại nên xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Y là 01 xe mô tô hiệu Honda Click biển số 60C2 – 061.33 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 đã thu hồi hoàn trả cho bị hại, đối với số tiền 1.600.000đồng bị cáo chiếm đoạt của chị Y, bà Huỳnh Thị Quỳnh G đã bồi thường thay cho bị cáo. Bị hại chị Y đã nhận lại và không yêu cầu thắc mắc gì thêm nên không xem xét. Đối với bà Huỳnh Thị Quỳnh G là người đã bỏ ra số tiền 1.600.000đồng để bồi thường thay cho bị cáo, tại phiên tòa bà G không yêu cầu bị cáo phải thanh toán lại số tiền trên nên không xét xét.

[6]. Xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 con dao Thái Lan cán màu vàng, lưỡi bằng sắt dài 15cm.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

(hiện chỉ Cục thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ theo biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 01/3/2022).

Đối với người đàn ông tên Huỳnh Chí Th, sau khi thực hiện hành vi Cướp tài sản bị cáo đã trả nợ cho ông Th số tiền 1.600.000đồng. Hiện chưa xác định được ông Th ở đâu, tại quá trình điều tra, tại phiên toà bị cáo cho rằng ông Thanh là cậu của bị cáo. Khi bị cáo trả nợ 1.600.000đồng cho ông Th, bị cáo không nói số tiền trả nợ do bị cáo phạm tội mà có, ông Th hoàn toàn không biết bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để có được số tiền trên, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố đối với ông Th là đúng theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Bảo D phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Xử phạt: Trần Bảo D 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 01/12/2021.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 ; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 con dao Thái Lan cán màu vàng, lưỡi bằng sắt dài 15cm.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn

kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Công an H. Long Thành (3);
- Chi cục THADS H. Long Thành (1);
- Bị cáo, Bị hại (2);
- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan (1)
- Lưu (1).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hùng Minh Sang

